

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**
Bản án số: 105/2020/HSST
Ngày: 04 - 5 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Định.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Hồng Tiến và bà Nguyễn Thị Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng H Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2020/QĐ-TA ngày 09/4/2020 và Thông báo mở phiên tòa số 06/2020/TB-TA ngày 20/4/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đào Thị H** - Sinh ngày 26/11/1980, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 40, khu 4A, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Văn T và bà Nguyễn Thị X; Có chồng là: Trần Q; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân:

+ Ngày 10/7/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 26/02/2004 thi hành xong phần dân sự.

+ Ngày 22/10/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 07/3/2012 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa pH. Ngày 18/01/2011 thi hành xong phần dân sự.

Bị cáo Đào Thị H bị tạm giữ từ ngày 29/10/2019 đến ngày 07/11/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Q** - Sinh ngày: 28/3/1985, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 40, khu 4A, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn S và bà: Tạ Kim C; Có vợ là: Đào Thị H; Có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 29/10/2019, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Đào Bá P** - Sinh ngày: 24/02/1990, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 59, khu 6, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Bá M và bà: Phạm Thị T; Có vợ là: Nguyễn Thị H; Có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 29/10/2019, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

1. Ông: Nguyễn Văn T - sinh năm 1971, vắng mặt tại phiên tòa.
2. Ông: Vũ Anh T - sinh năm 1969, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 29/10/2019 tại tổ 37, khu 4, phường C, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Hạ Long phát hiện, bắt quả tang Đào Bá P có hành vi tàng trữ phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại tay phải của P đang cầm túi nilon bên trong có chất tinh thể màu trắng, thu trong túi quần bên phải của P 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng có số thuê bao 0382199959.

Qua đầu tranh, Đào Bá P khai: P sử dụng ma túy “Đá” từ đầu tháng 10/2019 đến nay. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/10/2019, P dùng điện thoại số 038219... gọi cho Trần Q số 0778353... hỏi mua ma túy, Q đồng ý và hẹn đến khu vực Nhà trọ thuộc tổ 40, khu 4A, phường C, thành phố Hạ Long. Sau đó, P đến nơi hẹn gặp và mua của Q 01 túi ma túy “Đá” với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P cầm theo người đi đến khu vực tổ 37, khu 4, phường C, thành phố Hạ Long để tìm nơi sử dụng thì Công an phát hiện bắt giữ.

Căn cứ vào tài liệu điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Trần Q, đồng thời khám xét khẩn cấp chỗ ở của vợ chồng Q tại Nhà trọ thuộc tổ 40, khu 4A, phường C, thành phố Hạ Long, thu giữ trên tay Q 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ tại túi quần bên phải Q đang mặc có 01 túi nilon bên trong có 04 viên nén hình trụ tròn màu đỏ trên mỗi viên nén có in hình chữ “WY” và 38 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 điện thoại Nokia màu xanh có số thuê bao 0778353776; Thu giữ tại phòng bếp của nhà trọ: 01 túi xách giả da màu hồng bên trong có 08 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu hồng.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Q khai: Ngày 28/10/2019, Q và vợ là Đào Thị H cùng nhau bàn bạc, thống nhất bỏ tiền ra mua ma túy để bán kiếm lời, H đưa cho Q 13.000.000 đồng để trả nợ và mua ma túy. Q trả nợ hết 7.000.000 đồng, còn 6.000.000 đồng Q bắt xe khách đến khu vực trạm thu phí Quốc Lộ 5 Hải Phòng tìm gặp và mua của một người đàn ông tên Mạnh (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 túi ma túy “Đá” và 05 viên ma túy màu hồng. Sau khi mua được ma túy, Q cầm theo người đi về nhà trọ tại tổ 40, khu 4A, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long đưa lại cho H để H chia nhỏ số ma túy trên thành nhiều túi nhỏ. H đã chia số ma túy mua được thành 52 túi trong đó có 01 túi đựng 04 viên ma túy

màu hồng; 01 túi lẫn ma túy “Đá” cùng 01 viên ma túy màu hồng đã nghiền nhỏ và 50 túi ma túy “Đá”. Sau đó, Q cất 08 túi ma túy “Đá” và 01 túi trộn lẫn ma túy “Đá” với ma túy màu hồng tại phòng bếp của nhà trọ, số ma túy còn lại Q cất giấu trong người, mục đích để bán. Sáng ngày 29/10/2019, Q đã bán cho một đối tượng không quen biết 02 túi ma túy “Đá” được 400.000 đồng, số tiền trên Q đã ăn tiêu hết. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Đào Bá P gọi điện cho Q hỏi mua ma túy, Q đồng ý hẹn đến khu vực cạnh Nhà trọ của Q. Tại đây, Q đã bán cho P 01 túi ma túy, với giá 400.000 đồng, số tiền trên Q đưa cho H 300.000 đồng còn 100.000 đồng Q ăn tiêu hết. Ngoài ra, Q còn khai chiếc điện thoại hiệu Nokia màu xanh có số thuê bao 0778353... thu giữ khi bắt là của Q dùng để liên lạc mua bán ma túy với P.

Căn cứ vào nội dung trên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Đào Thị H, thu giữ tại túi quần bên phải của H đang mặc 1.200.000 đồng và 01 điện thoại hiệu SamSung màu đen có số thuê bao 0963905....

Tại bản kết luận giám định số 822/GĐMT ngày 05/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ trên tay Đào Bá P (ký hiệu M1), Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ trên tay Q (ký hiệu M2), 04 viên nén hình trụ tròn màu đỏ đựng trong túi nilon thu giữ trong túi quần của Q (ký hiệu M3), chất tinh thể màu trắng trong 38 túi nilon thu giữ trong túi quần Q (ký hiệu từ M4 đến M41) và chất tinh thể màu trắng và màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Q (ký hiệu là M42 đến M50) đều là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng ma túy thu giữ của P (M1) là 0,428 gam, Số ma túy thu giữ trên người Q (M2 đến M41) có tổng khối lượng là 8,749 gam, số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà Q (M42 đến M50) có tổng khối lượng là 2,981 gam. Hoàn lại sau giám định 9,19 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Đào Thị H khai nhận toàn bộ hành vi như Trần Q khai trong quá trình điều tra. Ngoài ra, H còn khai về số tiền 1.200.000 đồng Công an thu giữ trong đó có 300.000 đồng tiền Q đưa cho H, số tiền còn lại là tiền cá nhân của H không liên quan đến việc phạm tội; Chiếc điện thoại di động hiệu SamSung màu đen có số thuê bao 0963905138 là của H sử dụng liên lạc hàng ngày không liên quan đến việc mua bán ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo Đào Thị H, Trần Q và Đào Bá P khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được thể hiện trong Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố đối với các bị cáo.

Người chứng kiến Nguyễn Văn T và Vũ Anh T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại Cơ quan điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo về việc vào ngày 29/10/2019, các anh chứng kiến Công an kiểm tra bắt giữ bị cáo Đào Bá P, thu giữ tại tay phải P đang cầm 01 túi nilon, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, P khai là ma túy đá cất giấu trong người nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Ngoài ra Công an còn thu giữ tại túi quần bên phải P đang mặc một điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng có số thuê bao là 0382199959.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT- VKSHL ngày 11/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố hai bị cáo Đào Thị H và Trần Q về tội: "Mua bán trái phép chất

ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và Đào Bá P về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào Thị H từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi những ngày đã tạm giữ (từ ngày 29/10/2019 đến ngày 07/11/2019); Áp dụng: Điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Q từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 29/10/2019; Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào Bá P từ 15 tháng đến 18 tháng, thời hạn tù tính từ ngày bắt 29/10/2019.

Đề nghị tiêu hủy vật chứng là số ma túy còn lại sau giám định và 01 túi xách giả da màu hồng; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động thu giữ của Q và P (trong có kèm theo sim) và số tiền 300.000đồng thu giữ của bị cáo H; Trả lại 01 điện thoại di động kèm theo sim và số tiền 900.000đồng cho bị cáo H, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Buộc bị cáo Q phải nộp lại số tiền 100.000đồng do bán ma túy mà có để sung ngân sách Nhà nước.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa các bị cáo Đào Thị H, Trần Q và Đào Bá P khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 29/10/2019 đối với Đào Bá P, Lệnh bắt giữ người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Q, Lệnh bắt giữ người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đào Thị H, phù hợp với Kết luận giám định số 822/GĐMT ngày 05/11/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/10/2019, tại khu vực Nhà trọ thuộc tổ 40, khu 4A, phường C, thành phố Hạ Long, Trần Q và Đào Thị H có

hành vi bán trái phép 0,428 gam (*Không thấy bốn hai tám gam*) ma túy, loại Methamphetamine, với giá 400.000 đồng cho Đào Bá P. Đến 12 giờ 10 phút cùng ngày, P cầm số ma túy trên đến khu vực tổ 37, khu 4, phường Cao Thắng, thành phố Hạ Long, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngoài ra, Đào Thị H và Trần Q còn có hành vi tàng trữ trái phép 11,73 gam (*mười một thấy bảy ba gam*) ma túy, loại Methamphetamine trên người và ở Nhà trọ tại tổ 40, khu 4A, phường C, thành phố Hạ Long, cũng nhằm mục đích để bán.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Thị H và Trần Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Hành vi của bị cáo Đào Bá P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước. Các bị cáo biết việc mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình vi phạm. Vì vậy cần tuyên cho các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự. Riêng bị cáo H là người có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vai trò: Bị cáo H và bị cáo Q có vai trò ngang nhau trong việc mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo P thực hiện hành vi phạm tội với vai trò độc lập.

[6] Về hình phạt: Mặc dù bị cáo H và bị cáo Q có vai trò ngang nhau, nhưng bị cáo H có nhân thân xấu nên lẽ ra bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Q, nhưng xét thấy bị cáo H là phụ nữ và đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, mặt khác bị cáo H và bị cáo Q là vợ chồng đều bị xét xử trong cùng vụ án, nên để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật cần tuyên cho bị cáo H mức hình phạt ngang với bị cáo Q là phù hợp; Bị cáo P phải chịu trách nhiệm hình sự riêng về hành vi của mình. Căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, khi lượng hình, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, nhưng dù có xem xét giảm nhẹ hình phạt đến đâu thì việc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ của Q, H và P sau giám định hoàn lại còn 9,19 gam methamphetamine, là vật Nhà nước cấm và 01 túi da màu hồng không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động trong kèm theo sim thu giữ của Q và P, quá trình điều tra xác định các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 1.200.000đồng và 01 điện thoại hiệu SamSung màu đen có số thuê bao 0963905138 thu giữ của H, trong đó có: 300.000 đồng là tiền do bán ma túy mà có (do Q đưa lại) cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước còn 900.000đồng là tiền riêng của H và 01 điện thoại hiệu SamSung thu của H không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo.

[10] Biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 400.000đồng mà bị cáo Q có được do bán ma túy cho bị cáo P, Q đã đưa lại cho bị cáo H 300.000đồng, số tiền này đã được xử lý, số tiền còn lại là 100.000 đồng cần buộc Q nộp lại để sung ngân sách Nhà nước.

Tại cơ quan điều tra Q khai sáng ngày 29/10/2019, Q đã bán cho một đối tượng không quen biết 02 túi ma túy “Đá” được 400.000 đồng. Tuy nhiên quá trình điều tra không có cơ sở xác định hành vi này nên không buộc Q phải nộp lại số tiền trên.

[11] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông có tên Mạnh bán ma túy cho Trần Q, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[12] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đào Thị H và bị cáo Trần Q phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

+ Xử phạt: Bị cáo Đào Thị H **07 (bảy) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ đi số ngày đã tạm giữ (từ ngày 29/10/2019 đến ngày 07/11/2019).

Biện pháp tư pháp: Áp dụng: Khoản 4 Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối bị cáo H kể từ khi tuyên án đến thời điểm bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

+ Xử phạt: Bị cáo Trần Q **07 (bảy) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt 29/10/2019.

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đào Bá P phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Đào Bá P **15 (mười lăm) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt 29/10/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 túi xách màu hồng và 9,19 gam ma túy methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 P bì còn nguyên niêm P số 822/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

+ Trả lại bị cáo Đào Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen trong kèm theo sim có số thuê bao 0963905138 và số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) thu giữ của H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh kèm theo sim có số thuê bao 0778353776 (thu giữ của Trần Q) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng kèm theo sim có số thuê bao 0382199959 (thu giữ của P).

+ Buộc bị cáo Trần Q phải nộp lại số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) sung ngân sách nhà nước;

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 135/BB-THA ngày 05/3/2020 và Biên lai thu tiền số 0001799 ngày 28/02/2020 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án thành phố Hạ Long).

Về án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Đào Thị H, Trần Q và Đào Bá P, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các Bị cáo;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Hạ Long;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Nhà tạm giữ CATP Hạ Long;
- Cơ quan THAHS TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Định